

Số: 98/2021/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 23 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 132/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 03 năm 2021, giữa:

* Nguyên đơn: Ông **Nguyễn H**, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Số nhà 419C/9, ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn: Bà **Nguyễn Kim T**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Số nhà 419C/9, ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn H và bà Nguyễn Kim T thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn H và bà Nguyễn Kim T thuận tình ly hôn.

Ghi nhận ông H và bà T không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Kim C, sinh ngày 25/02/1998. Hiện con chung đã trưởng thành nên không xét đến.

Về tài sản chung: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

Về nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

Về án phí:

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn H tự nguyện nộp toàn bộ số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004983 ngày 01/3/2021 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Ông H được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- UBND thị trấn Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam;
- Lưu.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên và đóng dấu)

Phan Thị Mỹ Hạnh